

Số: **24** /2016/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **22** tháng **4** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý và bán tài sản trên đất, chuyển nhượng
quyền sử dụng đất cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước**

trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 478
	Ngày: 25/4
	Chuyển:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 41/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tài chính sửa đổi Điều 9 Thông tư số 39/2011/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4

năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 947/TTr-STC ngày 14 tháng 4 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy chế quản lý và bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*”.

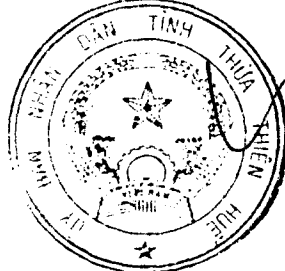
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục bán, chuyển nhượng các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước theo hình thức chỉ định cho tổ chức, cá nhân đang thuê nhà để kinh doanh tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, các thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP UBND: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Ngọc Thọ

QUY CHẾ

**Quản lý và bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **24** /2016/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý và bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, bao gồm:

1. Cơ sở nhà đất hiện do Trung tâm Phát triển quỹ đất các cấp quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền (trừ các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước bán theo Mục 5 Chương V Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ).

2. Cơ sở nhà, đất sắp xếp lại theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 71/2014/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước.

3. Cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước thu hồi theo quyết định của cấp có thẩm quyền từ các doanh nghiệp nhà nước, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng là các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, xử lý, tổ chức bán đấu giá và tham gia đấu giá các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, bao gồm:

1. Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá.
2. Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá.
3. Doanh nghiệp nhà nước, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đang quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước nằm trong danh mục bán đấu giá.
4. Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

5. Cơ quan quản lý nhà ở thuộc sở hữu nhà nước.

6. Các cơ quan chức năng có liên quan đến việc xác định giá khởi điểm bán đấu giá; giao, cho thuê cơ sở nhà, đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và các lĩnh vực khác có liên quan.

Điều 3. Điều kiện về cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất

1. Được phê duyệt trong phương án sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTG ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước hoặc có quyết định thu hồi cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, xác lập quyền sở hữu nhà nước đối với cơ sở nhà, đất không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTG ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Có ý kiến thống nhất của thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Có quyết định bán tài sản nhà nước của cấp có thẩm quyền theo pháp luật về quản lý tài sản nhà nước.

4. Có quyết định phê duyệt giá khởi điểm bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất của cấp có thẩm quyền.

5. Có phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định các hình thức bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức bán đấu giá công khai đối với các cơ sở nhà, đất theo hình thức thu tiền một lần (lâu dài hoặc có thời hạn theo mục đích sử dụng đất).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức chỉ định trong các trường hợp sau:

a) Sau thời hạn thông báo bán đấu giá theo quy định mà chỉ có một tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia mua tài sản trên đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất;

b) Tổ chức hoặc cá nhân đăng ký mua tài sản trên đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để sử dụng cho mục đích xã hội hoá thuộc lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, môi trường phù hợp với quy hoạch được duyệt. Trường hợp nhiều tổ chức, cá nhân đăng ký mua tài sản trên đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho mục đích xã hội hoá thuộc các lĩnh vực nêu trên thì thực hiện bằng hình thức đấu giá giữa các đối tượng tham gia đăng ký;

c) Tổ chức, cá nhân đăng ký mua tài sản trên đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất đang thuê của Trung tâm Phát triển quỹ đất các cấp, phù hợp với quy hoạch được duyệt và theo phương án sắp xếp lại, xử lý nhà,

đất thuộc sở hữu nhà nước của tổ chức cho thuê đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt với thời hạn đã thuê từ 5 năm trở lên.

Ngoài các trường hợp nêu trên, nếu cần thiết phải bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức chỉ định, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC QUẢN LÝ SẮP XẾP CƠ SỞ NHÀ ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 5. Phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước

Phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước để bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất do Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung theo định kỳ hằng năm hoặc giai đoạn theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trình tự, thủ tục lập phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước thực hiện theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Điều 6. Quản lý các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước để bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất

1. Cơ quan được giao quản lý trực tiếp các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước để bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là Trung tâm Phát triển quỹ đất các cấp.

2. Sở Xây dựng là cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở thuộc sở hữu nhà nước theo quy định tại Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc quản lý, xử lý nhà ở thuộc sở hữu nhà nước thuộc danh mục chuyển giao để bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

3. Sở Tài chính là cơ quan quản lý nhà nước về nhà, đất thuộc trụ sở làm việc của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; nhà, đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước theo pháp luật về quản lý tài sản. Sở Tài chính chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc quản lý, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước thuộc danh mục để bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Điều 7. Trình tự, thủ tục ban hành quyết định bán tài sản nhà nước đối với các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất lập hồ sơ đề nghị bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà đất được giao quản lý gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với cơ sở nhà đất cấp tỉnh quản lý), Chủ tịch Ủy ban

nhân dân cấp huyện (đối với cơ sở nhà đất cấp huyện quản lý).

Hồ sơ đề nghị bán tài sản bao gồm:

- a) Văn bản đề nghị bán tài sản nhà nước của Trung tâm Phát triển quỹ đất;
- b) Danh mục tài sản đề nghị bán (theo mẫu);
- c) Bản vẽ hiện trạng cơ sở nhà, đất;
- d) Bản sao Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền về phương án sắp xếp xử lý các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước.

2. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản đề nghị bán tài sản nhà nước gửi Sở Tài chính kèm theo hồ sơ đề nghị bán tài sản nhà nước do Trung tâm Phát triển quỹ đất lập.

3. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính có Tờ trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bán tài sản nhà nước.

4. Nội dung chủ yếu của Quyết định bán tài sản nhà nước:

- a) Tên cơ quan được giao bán tài sản nhà nước;
- b) Danh mục tài sản nhà nước được bán (địa chỉ, số lượng, tình trạng, giá trị);
- c) Phương thức bán tài sản (đấu giá, chỉ định), hình thức bán (chuyển nhượng, cho thuê) và thời hạn cho thuê (nếu có);
- d) Mục đích sử dụng đất;
- e) Quản lý, sử dụng sử dụng số tiền thu được;
- g) Trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan liên quan.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÁC ĐỊNH GIÁ KHỞI ĐIỂM VÀ CHUYỂN NHƯỢNG HOẶC CHO THUÊ CƠ SỞ NHÀ ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 8. Xác định và phê duyệt giá khởi điểm cơ sở nhà đất

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất lập hồ sơ đề nghị xác định giá khởi điểm cơ sở nhà, đất được giao quản lý báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với cơ sở nhà, đất cấp tỉnh quản lý), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với cơ sở nhà, đất cấp huyện quản lý) gửi Sở Tài chính xác định giá khởi điểm; sau khi xác định giá khởi điểm, Sở Tài chính gửi Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh thẩm định. Căn cứ giá được thẩm định, Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt giá khởi điểm.

2. Hồ sơ đề nghị xác định giá khởi điểm:

- a) Văn bản đề nghị xác định giá khởi điểm của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- b) Danh mục tài sản;
- c) Hồ sơ địa chính (thông tin diện tích, vị trí, mục đích sử dụng đất,...);
- d) Hồ sơ về tài sản gắn liền với đất;
- e) Bản sao Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền về phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước;
- g) Bản sao Quyết định bán tài sản nhà nước.

Điều 9. Phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất

1. Phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cơ sở nhà đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất lập, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với cơ sở nhà đất cấp tỉnh quản lý), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với quỹ đất cấp huyện quản lý) gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- a) Hồ sơ pháp lý về cơ sở nhà, đất bao gồm: Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về xác lập sở hữu nhà nước, quyết định bán tài sản nhà nước, văn bản về các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, bản vẽ hiện trạng xác định diện tích, địa điểm;
- b) Tài sản, công trình trên đất, chi phí có liên quan đến khu nhà đất bán đấu giá;
- c) Đối với trường hợp đấu giá cơ sở nhà, đất kết hợp với đấu thầu dự án đầu tư thì phải xác định rõ công năng công trình xây dựng trên đất, quy mô đầu tư, suất đầu tư hoặc tổng mức đầu tư các công trình hạ tầng và công trình xây dựng trên đất;
- d) Phương thức bán đấu giá: Đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất (có thời hạn hoặc lâu dài);
- e) Mức giá khởi điểm bán đấu giá, bao gồm tiền sử dụng đất, giá trị tài sản trên đất và chi phí có liên quan đến khu đất bán đấu giá (nếu có);
- g) Mức thu phí tham gia đấu giá, số tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá;
- h) Bước giá;
- i) Thời gian tổ chức bán đấu giá, thời gian bàn giao cơ sở nhà đất;
- k) Thời gian và tiến độ nộp tiền trúng đấu giá;
- l) Các yêu cầu khác (nếu có).

Điều 10. Đối tượng và điều kiện đăng ký tham gia đấu giá

1. Đối tượng được đăng ký và không được đăng ký tham gia đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá hiện hành.

2. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

Thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất ở do nhà nước quản lý để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 11. Trình tự thủ tục bán đấu giá

Áp dụng theo quy định từ Điều 10 đến Điều 20 Chương II về trình tự, thủ tục lập hồ sơ và tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Trình tự thủ tục bán chỉ định

1. Căn cứ Quyết định phê duyệt phương án bán tài sản, chuyển nhượng quyền sử dụng đất của cấp có thẩm quyền, Trung tâm Phát triển quỹ đất thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng bán chỉ định cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước. Nội dung thông báo bao gồm:

- a) Tên, địa chỉ cơ sở nhà, đất bán chỉ định;
- b) Diện tích đất, diện tích nhà;
- c) Tên đối tượng được mua cơ sở nhà, đất theo hình thức bán chỉ định;
- d) Giá bán cơ sở nhà đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- e) Thời điểm nộp tiền đặt trước, tiền mua cơ sở nhà, đất;
- g) Thời điểm kết thúc nhận đơn đăng ký mua cơ sở nhà, đất.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất tiếp nhận đơn đăng ký mua cơ sở nhà, đất của đối tượng được bán chỉ định trong thời hạn quy định. Lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả bán chỉ định.

3. Căn cứ Quyết định phê duyệt kết quả bán chỉ định, Trung tâm Phát triển quỹ đất triển khai các thủ tục thu tiền bán cơ sở nhà đất, giao nhận cơ sở nhà đất và lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở theo quy định cho tổ chức, cá nhân mua cơ sở nhà đất.

4. Trường hợp kết thúc thời hạn thông báo mà tổ chức cá nhân thuộc đối tượng được bán chỉ định không có đơn đăng ký mua cơ sở nhà đất thì Trung tâm Phát triển quỹ đất báo cáo Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hủy bỏ Quyết định phê duyệt phương án bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức bán chỉ định và chuyển sang phương án bán đấu giá công khai theo quy định hiện hành.

Chương IV

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CHUYỂN NHƯỢNG CÁC CƠ SỞ NHÀ ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 13. Mở tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước tỉnh

1. Toàn bộ số tiền bán tài sản, chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế do Sở Tài chính làm chủ tài khoản.

2. Sở Tài chính lập thủ tục mở tài khoản tạm giữ tại kho bạc nhà nước tỉnh để quản lý, xử lý toàn bộ số tiền thu bán tài sản, chuyển nhượng quyền sử dụng đất các cơ sở nhà, đất thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Thời hạn nộp tiền bán tài sản, chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Thực hiện theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất ở do nhà nước quản lý để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh.

Điều 15. Xử lý chậm nộp tiền bán tài sản, chuyển nhượng quyền sử dụng đất

1. Quá thời hạn nộp tiền quy định tại Điều 14 nêu trên, tổ chức cá nhân mua tài sản, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất chưa nộp đủ tiền phải bị xử lý chậm nộp tiền theo quy định của pháp luật.

2. Cục Thuế tỉnh xác định và ra thông báo về số tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về Quản lý thuế. Số tiền chậm nộp được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định về pháp luật ngân sách nhà nước.

Điều 16. Các nội dung chi từ số tiền bán tài sản, chuyển nhượng quyền sử dụng đất; hồ sơ thủ tục đề nghị chi trả các khoản chi phí và quy trình thực hiện ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước

Thực hiện theo Thông tư số 41/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 39/2011/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước.

Điều 17. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước được phê duyệt trong phương án sắp xếp cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ hoặc có quyết định thu hồi cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước, xác lập quyền sở hữu nhà nước đối với cơ sở nhà đất không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ đang cho thuê nhưng chưa có phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan đang quản lý các cơ sở nhà đất đó rà soát, bổ sung thủ tục hồ sơ theo đúng quy định tại Quy chế này.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Giao trách nhiệm cho Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh căn cứ chức năng quyền hạn, phối hợp hướng dẫn các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Quy chế này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ